

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T1
TỈNH T2**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HSST
Ngày 18/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH T2**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hiểu.

Ông Phạm Mã Siêu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thiên Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/HSST ngày 04/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Bùi Trung K1, sinh ngày 26/10/1983; nơi sinh: Xã NH, huyện T1, tỉnh T2; nơi cư trú: Thôn HT, xã NH, huyện T1, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Minh Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y; có vợ là Kim Thị H3 và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/7/2013 bị Công an huyện T1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc theo quyết định số 142/QĐ-XPHC. Ngày 31/7/2017 bị Công an huyện T1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc theo quyết định số 184/QĐ-XPHC, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định xử phạt trên; bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2021; bị cáo trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Văn H2, sinh ngày 14/4/1985; nơi sinh: Xã NH, huyện T1, tỉnh T2; nơi cư trú: Thôn HT, xã NH, huyện T1, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn K và bà Phạm Thị R; có vợ là Vũ Thị H4 và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Văn Đ1, sinh ngày 24/8/1981; nơi sinh: Xã TG, huyện T1, tỉnh T2; nơi cư trú: Thôn CG, xã TG, huyện T1, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T3 (đã chết) và bà Chu Thị L; bị cáo có vợ là Trương Thị V và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 02/2009/HSST ngày 20/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện T1 xử phạt 10 tháng

tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 06/3/2009 và đã được xóa án tích; bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Bùi Huy H1, sinh ngày 26/9/1977; nơi sinh: Xã NH, huyện T1, tỉnh T2; nơi cư trú: Thôn HT, xã NH, huyện T1, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H5 (đã chết) và bà Trần Thị M; có vợ là Nguyễn Thị X và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án 63/2021/HSST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 xử phạt 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Ngày 08/10/2021, H1 đã nộp đủ tiền án phí và 20.000.000 đồng tiền phạt; Ngày 14/02/1998, tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Lữ đoàn 368 thuộc Bộ tư lệnh Quân Đoàn 1, đến ngày 31/10/ 2001 xuất ngũ về địa phương lao động tự do. Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại chi bộ thôn HT, thuộc Đảng bộ xã NH, huyện T1, tỉnh T2, đã bị Đ1 chỉ sinh hoạt Đảng ngày 04/4/2022; bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trương Văn B, sinh năm 1984, trú tại thôn ĐQ, xã NH; ông Nguyễn Văn H6, sinh năm 1940, anh Kim Văn V, sinh năm 1981, anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1983, anh Trương Văn Tr, sinh năm 1979, ông Trương Văn M sinh năm 1960, đều trú tại thôn HT, xã NH; anh Phạm Quốc V1, sinh năm 1980, trú tại thôn ĐH, xã NH; anh Lê Văn Ph, sinh năm 1991, trú tại thôn ĐL, xã NT đều thuộc huyện T1, tỉnh T2

(ông H6, anh V, anh B1 có mặt, anh B, anh Tr, anh V1, anh Ph, ông M vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 14/12/2021, tổ công tác Công an huyện T1 phát hiện Bùi Trung K1 có dấu hiệu đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Qua làm việc K1 khai nhận ngày 14/12/2021, K1 đã sử dụng điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6 plus sử dụng sim số điện thoại 0977.726.162 để nhận tin nhắn ghi (mua) số lô, số đề, ba càng, lô xiên của những người chơi qua ứng dụng tin nhắn điện thoại và tin nhắn Zalo với nick “K1 NH” đồng thời để xác nhận việc K1 đã ghi (bán) xong lô đề cho người chơi, K1 nhắn lại “ok”. Bùi Trung K1 thống nhất với các đối tượng ghi (mua) số lô, số đề cứ mỗi điểm lô K1 bán với giá 22.000 đồng, 1 vạch đề, ba càng, lô xiên 2,3 có giá 1000 đồng/vạch.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề như sau: Nếu người chơi mua số “đề” thì so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt nếu trùng với số của người chơi đã mua thì người chơi sẽ được thanh toán số tiền gấp 84 lần số tiền người chơi đã mua số “đề”. Số đề ba càng được lấy theo 03 số cuối của giải đặc biệt. Người chơi trúng thì sẽ được trả số tiền gấp 400 lần tiền mua. Đối với chơi số lô, được dựa theo 02 số cuối của tất cả các giải thưởng kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày (27 giải) để làm căn cứ. Chơi số lô được tính theo điểm, người chơi trúng số lô được trả số tiền là 80.000 đồng/01 điểm. Đối với chơi lô xiên cũng lấy 2 số cuối của tất cả các giải thưởng

kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày (27 giải) để làm căn cứ. Lô xiên gồm: lô xiên 2 là có 2 cặp số, lô xiên 3 là có 3 cặp số, lô xiên 4 là có 4 cặp số, người chơi trúng lô xiên 2 được trả số tiền gấp 12 lần số tiền đã mua, trúng lô xiên 3 được trả số tiền gấp 48 lần, trúng lô xiên 4 được trả số tiền gấp 150 lần. Nếu người chơi không trúng số đề, số lô, lô xiên, ba càng thì bị mất số tiền đã ghi (mua) số lô, số đề với người nhận ghi (bán). Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, K1 đối chiếu kết quả xổ số với những số lô, đề đã nhận để xác định những số lô, đề trúng, sau đó tính toán rồi nhắn tin chốt số tiền với từng người để gặp nhau thanh toán vào ngày hôm sau.

Ngày 14/12/2021, Bùi Trung K1 đã trực tiếp ghi (bán) số lô, số đề, ba càng và lô xiên cho 11 người chơi cụ thể qua tin nhắn Zalo và tin nhắn điện thoại như sau:

- Trương Văn B sinh năm 1984 trú tại thôn ĐQ, xã NH, huyện T1 nhắn tin qua Zalo mua tổng số tiền lô, tiền đề là 960.000 đồng. B trúng được số tiền 3.200.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn Bình sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.160.000 đồng.

- Nguyễn Văn H6 sinh năm 1940 trú tại thôn HT, xã NH, huyện T1 nhắn tin qua Zalo mua tổng số tiền lô, tiền đề là 320.000 đồng. Hiếu không trúng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H6 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 320.000 đồng.

- Bùi Huy H1 sinh năm 1977 trú tại thôn HT, xã NH, huyện T1 (có 01 tiền án về hành vi Đánh bạc) nhắn tin qua Zalo mua tổng số tiền lô, tiền đề là 2.400.000 đồng. H1 không trúng số lô, số đề nào. Tổng số tiền Bùi Huy H1 dùng vào mục đích đánh bạc 2.400.000 đồng.

- Kim Văn V sinh năm 1981 trú tại thôn HT, xã NH, huyện T1 nhắn tin qua Zalo mua tổng số tiền lô, tiền đề là 500.000 đồng. Văn trúng được số tiền là 1.600.000 đồng. Tổng số tiền Kim Văn V dùng vào mục đích đánh bạc là 2.100.000 đồng.

- Lê Văn Ph sinh năm 1991, trú tại thôn Độc Lập, xã Nam Trung, huyện T1 nhắn tin qua Zalo mua tổng số tiền lô là 660.000 đồng. Ph không trúng số lô nào. Tổng số tiền Lê Văn Ph dùng vào mục đích đánh bạc là 660.000 đồng.

- Người có Zalo “TH” nhắn tin mua của K1 tổng số tiền lô, tiền đề là 14.570.000 đồng. Người này trúng số tiền lô, tiền đề là 5.600.000 đồng. Tổng số tiền người này dùng vào mục đích đánh bạc là 20.170.000 đồng.

- Nguyễn Văn B1 sinh năm 1983 trú tại thôn HT, xã NH, huyện T1 nhắn tin qua tin nhắn điện thoại mua tổng số tiền lô, tiền đề là 700.000 đồng. B1 trúng số tiền lô đề là 800.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn B1 dùng vào mục đích đánh bạc là 1.500.000 đồng.

- Trương Văn H2 sinh năm 1985, trú tại thôn HT, xã NH, huyện T1 nhắn tin qua tin nhắn điện thoại mua tổng số tiền lô là 8.800.000 đồng. H2 không trúng số lô nào. Tổng số tiền Trương Văn H2 dùng vào mục đích đánh bạc là 8.800.000 đồng.

- Phạm Quốc V1 sinh năm 1980 trú tại thôn Đông Hào, xã NH, huyện T1 nhắn tin qua tin nhắn điện thoại mua tổng số tiền lô là 1.000.000 đồng. V1 trúng số tiền lô là 1.600.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Quốc V1 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.600.000 đồng.

- Trương Văn Tr sinh năm 1979 trú tại thôn HT, xã NH, huyện T1 nhắn tin qua tin nhắn điện thoại mua tổng số tiền lô là 1.320.000 đồng. Tr trúng số tiền 1.600.000 đồng. Tổng số tiền Trương Văn Tr sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.920.000 đồng.

- Trần Văn Đ1 sinh năm 1981 trú tại thôn CG, xã TG, huyện T1 nhắn tin qua tin nhắn điện thoại mua tổng số tiền lô, tiền đề là 1.700.000 đồng. Đ1 trúng số tiền lô là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn Đ1 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.700.000 đồng.

Sau khi ghi (bán) lô đề cho những người chơi trên Bùi Trung K1 không chuyển (bán) số lô đề cho ai khác mà tự tổng hợp, đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc trong ngày 14/12/2021 để tự trả thưởng cho người chơi. Như vậy, tổng số tiền lô đề ngày 14/12/2021 Bùi Trung K1 đã ghi (bán) cho những người chơi trên là 32.930.000 đồng. Do Bùi Trung K1 bị phát hiện sau khi có kết quả xổ số miền Bắc ngày 14/12/2021 và giữa Bùi Trung K1 và những người chơi chưa kịp thanh toán tiền lô đề cho nhau nhưng số tiền người chơi trúng thưởng K1 phải trả là 18.400.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Bùi Trung K1 đánh bạc dưới hình thức ghi (bán) lô đề cho những người chơi ngày 14/12/2021 là 51.330.000 đồng.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Bùi Trung K1, Trương Văn H2, Trần Văn Đ1 và Bùi Huy H1 đều thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSTH ngày 31/3/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 quyết định truy tố bị cáo Bùi Trung K1 về tội “*Đánh bạc*” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trương Văn H2, Trần Văn Đ1 và Bùi Huy H1 bị truy tố về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Trung K1, Trương Văn H2, Trần Văn Đ1 và Bùi Huy H1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Đối với bị cáo Bùi Trung K1: Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt tù 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021.

2. Đối với bị cáo Trương Văn H2: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐPTANDTC ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐPTANDTC về hướng dẫn Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo đề nghị mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

3. Đối với bị cáo Trần Văn Đ1: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐPTANDTC ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐPTANDTC về hướng dẫn Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, đề nghị mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

4. Đối với bị cáo Bùi Huy H1: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTPANDTC ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTPANDTC về hướng dẫn Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, đề nghị mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Truy thu để sung quỹ Nhà nước của các bị cáo Trương Văn H2, Trần Văn Đ1, Bùi Huy H1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền đã đánh bạc với bị cáo Bùi Trung K1 trong ngày 14/12/2021 để sung quỹ Nhà nước, cụ thể: Truy thu của bị cáo Trương Văn H2 8.800.000 đồng; bị cáo Trần Văn Đ1 1.700.000 đồng; Bùi Huy H1 2.400.000 đồng; anh Trương Văn B 960.000 đồng; ông Nguyễn Văn H6 320.000 đồng; anh Kim Văn V 500.000 đồng; anh Nguyễn Văn B1 700.000 đồng; anh Trương Văn Tr 1.320.000 đồng; anh Phạm Quốc V1 1.000.000 đồng; anh Lê Văn Ph 660.000 đồng; ông Phạm Văn M 100.000 đồng. Tổng cộng là 18.460.000 đồng.

Viện Kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đồng thời, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1 đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Các bị cáo đồng ý với tội danh, hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Trung K1, Trương Văn H2, Trần Văn Đ1 và Bùi Huy H1 khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề vào ngày 14/12/2021. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 lập ngày 14/12/2021 tại Công an huyện T1; Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 lập ngày 14/12/2021 tại Công an huyện T1; Các Biên bản kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút ngày từ ngày 27/11/2021 đến ngày 14/12/2021 tại Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Thủ Đô-53E, phường Hàng Bài, quận H2 Kiểm, thành phố Hà Nội; Lời khai của những người liên quan là anh Trương Văn B, ông Nguyễn Văn H6, anh Kim Văn V, anh Nguyễn Văn B1, anh Trương Văn Tr, anh Phạm Quốc V1 và anh Lê Văn Ph.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích đứng ra ghi lô, đề cho các đối tượng đánh bạc để thu tiền thắng lô, đề nên ngày 14/12/2021, Bùi Trung K1 đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức nhận ghi (bán) số lô, số đề cho 11 người chơi thông qua tin nhắn Zalo và tin nhắn điện thoại với tổng số tiền là 51.330.000 đồng, trong đó Trương Văn H2 nhận tin mua số lô đề của K1 với tổng số tiền là 8.800.000 đồng; Trần Văn Đ1 nhận tin mua số lô đề của K1 và trúng thưởng với tổng số tiền là 5.700.000 đồng, Bùi Huy H1 (có 01 tiền án về hành vi đánh bạc) nhận tin mua số lô đề của K1 với tổng số tiền 2.400.000 đồng.

Như vậy, vào ngày 14/12/2021, Bùi Trung K1 đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức nhận ghi (bán) số lô, số đề cho 11 người chơi thông qua tin nhắn Zalo và tin nhắn điện thoại với tổng số tiền là 51.330.000 đồng, trong đó Trương Văn H2 nhận tin mua số lô đề của K1 với tổng số tiền là 8.800.000 đồng; Trần Văn Đ1 nhận tin mua số lô đề của K1 và trúng thưởng với tổng số tiền là 5.700.000 đồng, Bùi Huy H1 (có 01 tiền án về hành vi đánh bạc) nhận tin mua số lô đề của K1 với tổng số tiền 2.400.000 đồng.

Hành vi ghi (bán) lô đề cho khách với tổng số tiền là 32.930.000 đồng của Bùi Trung K1 và bảng lô đề của K1 trúng số tiền 18.400.000 đồng (Hành vi của K1 phát hiện sau khi có kết quả xổ số miền Bắc ngày 14/12/2021). Tổng số tiền bảng lô đề của K1 là 51.330.000 đồng đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi mua lô đề của Trương Văn H2 với số tiền 8.800.000 đồng đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi mua lô đề của Trần Văn Đ1 với số tiền 1.700.000 đồng, số lô đề của Đ1 trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền Đ1 chơi lô đề là 5.700.000 đồng đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi mua lô đề của Bùi Huy H1 với số tiền 2.400.000 đồng - H1 có 01 tiền án về tội Đánh bạc theo Bản án 63/2021/HSST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2. Do đó hành vi của H1 đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định tội “Đánh bạc”:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét thấy đánh bạc là một tệ nạn xã hội đã được pháp luật nghiêm cấm. Trong vụ án này, các bị cáo đều là những người đã trưởng thành, nhận thức rõ được hậu quả của việc đánh bạc dưới hình thức ghi (bán lô đề) nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi của mình. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo ngại trong quần chúng nhân dân. Do đó hành vi của các bị cáo phải xử phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự chuẩn bị, bàn bạc, lên kế hoạch phạm tội từ trước; các bị cáo tự mình nhắn tin cho Bùi Trung K1 để đánh bạc với K1, K1 đồng ý chủ động nhắn tin lại cho các bị cáo để xác nhận việc mua bán lô đề. Bị cáo K1 là người trực tiếp ghi (bán) số đề cho khách chơi thông qua tin nhắn Zalo và tin nhắn điện thoại với tổng số tiền là 51.330.000 đồng, nên xếp vai trò thứ nhất; bị cáo H2 đánh bạc với số tiền là 8.800.000 đồng nên xếp vai trò thứ 2; bị cáo Đ1 đánh bạc và trúng thưởng với tổng tổng số tiền là 5.700.000 đồng nên xếp vai trò thứ 3; bị cáo H1 đánh bạc với số tiền 2.400.000 đồng, dưới 05 triệu đồng nhưng đã có 01 tiền án bị xử phạt tiền về hành vi đánh bạc nên bị truy tố đồng phạm với các bị cáo khác và xếp vai trò sau cùng. Các bị cáo đều chưa thanh toán tiền đánh lô đề và thắng lô đề cho nhau.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Trung K1, Trương Văn H2, Trần Văn Đ1 và Bùi Huy H1 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho các bị cáo theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trương Văn H2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Bùi Huy H1 có thời gian tham gia quân ngũ nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về tiền án, tiền sự, nhân thân: Bị cáo K1 năm 2013, 2017 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt; bị cáo Đ1 năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án và đã được xóa án tích; bị cáo H1 ngày 24/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 xử phạt 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Xét thấy:

Bị cáo Bùi Trung K1 có hành vi đánh bạc bằng hình thức trực tiếp ghi (bán) số lô đề cho khách với tổng số tiền là 51.330.000 đồng, nên cần thiết phải xử phạt bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, tuy nhiên xét thấy tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo dưới khung hình phạt để cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Trương Văn H2 trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt; bị cáo Trần Văn Đ1 chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ở địa phương, bản thân chưa có tiền sự, tiền án đã được xóa án tích; bị cáo Bùi Huy H1 có nơi cư trú rõ ràng, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do có tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nên bị khởi tố, truy tố, bản thân không có tiền sự, chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ở địa phương, có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo H2, Đ1, H1 ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách nhất định, giao cho chính quyền địa phương quản lý đối với các bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia Đ1 và xã hội.

[6.2] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo đều lao động tự do, không có thu nhập ổn định, đang nuôi con nhỏ, kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Bùi Trung K1, Trương Văn H2, Trần Văn Đ1 và Bùi Huy H1.

[7] *Về vật chứng của vụ án*: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 đã quản lý : 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 6s Plus IMEI số 353336078845394 đã qua sử dụng quản lý của Bùi Trung K1; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 1600, Seri số 356272010399884 màu đen đã qua sử dụng quản lý của Trần Văn Đ1; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 1203 màu đen đã qua sử dụng, IMEI số 353846501058662 quản lý của Trương Văn H2 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Grand Prime màu vàng đã qua sử dụng, IMEI số 356400074140437 và 356401074140435 quản lý của Bùi Huy H1. Xác định các điện thoại trên là công cụ, phương tiện sử dụng trong việc liên lạc ghi lô đề nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 8.800.000 đồng của Trương Văn H2, 1.700.000 đồng của Trần Văn Đ1, số tiền 2.400.000 đồng của Bùi Huy H1, số tiền 960.000 đồng của Trương Văn B; số tiền 320.000 đồng của Nguyễn Văn H6; số tiền 500.000 đồng của Kim Văn V; số tiền 700.000 đồng của Nguyễn Văn B1; số tiền 1.320.000 đồng của Trương Văn Tr, số tiền 1.000.000 đồng của Phạm Quốc V1, số tiền 660.000 đồng của Lê Văn Ph là tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc và chưa giao nộp trong giai đoạn điều tra, truy tố nên cần truy thu sung quỹ nhà nước.

[8] *Về các vấn đề khác của vụ án*: Trong vụ án này có Trương Văn B, Nguyễn Văn H6, Kim Văn V, Nguyễn Văn B1, Phạm Quốc V1, Trương Văn Tr và Lê Văn Ph đã có hành vi mua số lô, số đề của Bùi Trung K1. Tuy nhiên tổng số tiền mua số lô đề đều dưới 5.000.000 đồng, tài liệu xác minh thể hiện B, H6, V, B1, Việt, Tr, Ph, không có tiền án, tiền sự về hành vi: Đánh bạc, Gá bạc hoặc Tổ chức đánh bạc nên Công

an huyện T1 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B, H6, V, B1, Việt, Tr, Ph, là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Bùi Trung K1 khai đánh bạc dưới hình thức lô đề với Bùi Thị H, sinh năm 2001, nơi thường trú thôn HT, xã NH, huyện T1; chỗ ở phường THL, thành phố HB, tỉnh HB có tài khoản Zalo tên “TH” chưa rõ số điện thoại tài khoản đăng ký mua số lô đề qua Zalo với K1 ngày 14/12/2021, Cơ quan điều tra công an huyện T1 đã tiến hành xác minh tại xã NH, huyện T1 và tại phường THL, thành phố HB, tỉnh HB và gia đình H thì H không có mặt tại gia Đ1 và địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với H. Vì vậy Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ danh tính, vai trò của H để xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngoài ra, quá trình điều tra Bùi Trung K1 khai nhận ngày 12/12/2021, K1 còn có hành vi bán 100.000 đồng số đề cho Trương Văn M, sinh năm 1960, trú tại thôn HT, xã NH, huyện T1, Mách trúng số tiền 840.000 đồng, bản thân M cũng thừa nhận hành vi trên. Tuy nhiên, Trương Văn M chưa có tiền án tiền sự về hành vi Đánh bạc, Gá bạc hoặc Tổ chức đánh bạc Công an huyện xử phạt hành chính đối với Trương Văn Mách là phù hợp. Ngày 16/3/2022 Ủy ban nhân dân huyện T1 căn cứ điểm a khoản 5 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1309 đối với Bùi Trung K1 bằng hình thức phạt tiền 10.000.000 đồng về hành vi trên là phù hợp với quy định của pháp luật. Do giữa K1 và Mách chưa thanh toán tiền lô đề cho nhau nên cần truy thu số tiền 100.000 đồng là tiền M dùng vào việc đánh bạc để sung quỹ Nhà nước.

[9] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Trung K1, Trương Văn H2, Trần Văn Đ1, và Bùi Huy H1 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Trung K1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/12/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP TANDTC ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP TANDTC về hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xử phạt bị cáo Trương Văn H2 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/5/2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NH, huyện T1, tỉnh T2 giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian

thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP TANDTC ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP TANDTC về hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xử phạt bị cáo Trần Văn Đ1 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 năm 08 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/5/2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tây Giang, huyện T1, tỉnh T2 giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP TANDTC ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP TANDTC về hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xử phạt bị cáo Bùi Huy H1 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 năm 04 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/5/2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NH, huyện T1, tỉnh T2 giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 6s Plus IMEI số 353336078845394 đã qua sử dụng quản lý của Bùi Trung K1; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 1600, Seri số 356272010399884 màu đen đã qua sử dụng quản lý của Trần Văn Đ1; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 1203 màu đen đã qua sử dụng, IMEI số 353846501058662 quản lý của Trương Văn H2 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Grand Prime màu vàng đã qua sử dụng, IMEI số 356400074140437 và 356401074140435 quản lý của Bùi Huy H1.

- Truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 8.800.000 đồng của Trương Văn H2; số tiền 1.700.000 đồng của Trần Văn Đ1; số tiền 2.400.000 đồng của Bùi Huy H1 do các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

- Truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Văn B, sinh năm 1984, trú tại thôn ĐQ, xã NH số tiền 960.000 đồng; ông Nguyễn Văn H6, sinh năm 1940, trú tại thôn HT, xã NH số tiền 320.000 đồng; anh Kim Văn V, sinh năm 1981, trú tại thôn

HT, xã NH số tiền 500.000 đồng; anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1983, trú tại thôn HT, xã NH số tiền 700.000 đồng; anh Trương Văn Tr, sinh năm 1979, trú tại thôn HT, xã NH số tiền 1.320.000 đồng; ông Trương Văn M, sinh năm 1960, trú tại thôn HT, xã NH số tiền 100.000 đồng; anh Phạm Quốc V1, sinh năm 1980, trú tại thôn ĐH, xã NH số tiền 1.000.000 đồng và anh Lê Văn Ph, sinh năm 1991, trú tại thôn Độc Lập, xã Nam Trung số tiền 660.000 đồng.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T1, tỉnh T2).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Bùi Trung K1, Trương Văn H2, Trần Văn Đ1 và Bùi Huy H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, các bị cáo Bùi Trung K1, Trương Văn H2, Trần Văn Đ1, Bùi Huy H1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/5/2022; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được công bố hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh T2;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh T2;
- Sở Tư pháp tỉnh T2;
- VKSND huyện T1;
- Công an huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền